

Số: 89/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 248/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Cẩm L** – sinh năm 1986;

Căn cước công dân số: 082186012767;

Địa chỉ: 6 khu phố D, phường G, tỉnh Đồng Tháp.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn L1** – sinh năm 1991;

Căn cước công dân số: 082091007315;

Địa chỉ: ấp G, xã T, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần Thành N, sinh ngày 19/8/2022. Chị Trần Thị Cẩm L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Thành N. Anh L1 không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Trần Thành N.

- Anh Nguyễn Văn L1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu N, không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:**

+ Chị Trần Thị Cẩm L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình; được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004651 ngày 02/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Vậy chị L được hoàn lại 150.000 đồng.

+ Anh Nguyễn Văn L1 không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND [phường Gò Công](#), [tỉnh Đồng Tháp](#);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kiều Oanh